

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2020/HS-ST

Ngày: 23/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mi Mi.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Phan Thị Nhâm;

2. Bà Trần Thị Kim Trang.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Châu Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Sang – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2020/TLST-HS ngày 11/11/2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2020/QĐXXST-HS ngày 09/12/2020, đối với các bị cáo:

**1/ NGUYỄN VĂN T** (Tên gọi khác: Tư Ếch), Sinh năm: 1989; Nơi sinh: Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Văn Tới và con bà: Cao Thị Lệ, Hiện cả 2 trú tại thôn Thắng Hòa, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Vợ: Lê Thị Hồng Y, Có 02 con: lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 11/02/2015 Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 05 năm tù về tội: “Cướp giật tài sản” tại Bản án số 23/2015/HSST, đã chấp hành xong hình phạt án phạt tù ngày 03/10/2018, chưa được xóa án tích.

**Nhân thân:** Ngày 20/8/2007 Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/9/2007.

Ngày 19/12/2007 Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 67/2007/HSST. Ngày 09/5/2008 Nguyễn Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 33/2008/HSST, tổng hợp với bản án số 67/2007/HSST ngày 19/12/2007 buộc Nguyễn Văn T phải chấp hành là 24 tháng tù, đã được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Hàm Thuận Bắc từ ngày 11/9/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

**2/ LÊ THỊ HỒNG Y;** Sinh năm: 1991; Nơi sinh: Bình Thuận. Nơi cư trú: Thôn Thắng Hòa, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Lê Thanh Tâm và con bà: Nguyễn Thị Sáu, Hiện cả 2 trú tại khu phố Phú Hòa, thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận. Chồng: Nguyễn Văn T; Có 2 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú số 107 ngày 15/9/2020 của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hàm Thuận Bắc. Bị cáo có mặt.

**Bị hại:** Ông Nguyễn Điền Đ - Sinh năm 1975 (vắng mặt).  
Địa chỉ: Thôn 7, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Bà Đào Thị Kim N - Sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn U, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

2/ Ông Đinh Xuân T – Sinh năm 1975 (vắng mặt).

3/ Bà Cao Thị L - Sinh năm 1968 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận

**Người làm chứng:**

1/ Ông Võ Thế L - Sinh năm 1997 (vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Chí T - Sinh năm 2003 (vắng mặt).

3/ Ông Nguyễn Văn T - Sinh năm 1999 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn 7, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ, ngày 10/9/2020, Nguyễn Văn T nảy sinh ý định đi trộm xe mô-tô của người khác để sử dụng, Thành nói dối đi sửa điện thoại và đi dạo chơi rồi rủ Lê Thị Hồng Y (vợ của Thành) đi cùng mình, Yên đồng ý. Trước

khi đi, Thành lấy 01 cái đoản và 01 cái khóa 8 bằng kim loại dùng làm công cụ để phá khóa xe mô- tô cho vào túi quần đem theo. Thành điều khiển xe mô-tô biển số 86B3-080.93 (xe của Nguyễn Thị Hiền, em ruột của Thành làm chủ sở hữu) chở Yên đi đến tiệm điện thoại Cây Bàn ở phường Phú Hải, thấy tiệm điện thoại đóng cửa, Thành chở Yên đi lòng vòng ở thành Phố Phan Thiết mục đích tìm kiếm xe mô-tô của người dân có sơ hở để lấy trộm, nhưng không phát hiện được xe mô-tô nào. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Yên kêu Thành chở về nhà. Lúc này Thành muốn rủ Yên cùng đi trộm xe với mình nên nói: “Anh chở em đi lòng vòng, kiếm chiếc xe đi làm”, Yên trả lời “Em không giám đi”, Thành nói tiếp “Không có xe, mai xe đâu đi làm”, nghe vậy Yên đồng ý cùng đi trộm xe mô-tô với Thành, Thành chở Yên về lại địa bàn huyện Hàm Thuận Bắc tìm kiếm xe để lấy trộm. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đến thôn 7, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, phát hiện có 01 chiếc xe mô-tô loại Wave, màu xanh, đang dựng trước sân nhà của người dân, không có người trong coi, Thành dừng xe mô-tô lại ở ngoài đường, tắt máy xe, rồi nói với Yên “Đứng đây chờ Anh”, nghe vậy Yên đứng ngoài đường đợi còn Thành đi bộ vào thì nghe tiếng chó sủa lớn, sợ bị phát hiện nên Thành quay lại nơi Yên đang đứng chờ và nói với Yên: “Đi qua đây”, Thành dắt bộ xe mô-tô biển số 86B3-080.93, đi cùng Yên khoảng hơn 100m, khi đến trước nhà của anh Nguyễn Điền Định, ở cùng thôn 7, xã Hàm Đức, thấy trước sân nhà anh Định có để 01 xe mô-tô biển số 86H7- 4210, loại xe Dream, không có người trong coi, Thành nói với Yên: “Đứng ở đây đi, khi nào thấy anh lấy xe chạy xuống, thì chạy xe theo anh”, rồi đi vào, thấy xe mô-tô 86H7-4210 có cắm sẵn chìa khóa xe trên xe, Thành đi đến lén lút dắt trộm xe này ra đi đến chỗ Yên đang đứng đợi, nổ máy rồi điều khiển xe chạy về hướng đường Triền đi xã Thiện Nghiệp, Yên điều khiển xe mô-tô biển số 86B3-080.93 chạy theo sau. Cùng lúc này, Nguyễn Chí Trúc, đang ở gần đó phát hiện Thành và Yên trộm cắp xe mô-tô của anh Định nên điều khiển xe mô-tô chở phía sau Võ Thế Lực và Nguyễn Văn Thuận đi riêng một xe mô tô đuổi theo bắt giữ được Thành và Yên cùng tang vật đồng thời điện báo Công an xã Hàm Đức đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 74/2020/HĐĐGTT ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Hàm Thuận Bắc kết luận về giá trị tài sản bị trộm cắp như sau: 01 xe mô tô, biển số 86H7 – 4210; Nhãn hiệu ORIENTAL, loại xe nữ, màu sơn nâu. Xe mua năm 2006. Số khung: GOPD6A018333; Số máy: -3\*5A118333\*. Giá trị mới, chưa qua sử dụng tại thời

điểm xảy ra vụ án là 14.500.000đ. Giá trị sử dụng còn lại 25%. Thành tiền:  $14.500.000đ \times 25\% = 3.625.000$  đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 3.625.000 đồng.

**Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý:**

01 xe mô-tô biển số 86H7 - 4210 sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã trả lại cho ông Nguyễn Diễm Định là chủ sở hữu theo đúng quy định.

01 khóa số 8 bằng sắt, hiệu YETI và 01 đoạn phá khóa bằng sắt dài 05cm, 01 đầu đẹp, 01 đầu hình lục giác. Viện kiểm sát nhân dân huyện đã ra Quyết định chuyển vật chứng từ Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Bắc đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc bảo quản, chờ xử lý.

Đối với xe mô-tô gắn biển số 86B3 - 080.93 có số máy: JA31E0415534 và số khung: RLHJA3111EY231296, qua tra cứu xác định xe mô-tô trên có biển số thật 36N1-044.64 được cấp cho chủ xe Đinh Thị Dương có địa chỉ tại Điều Đại 1, Quảng Châu, Sầm Sơn, Thanh Hóa; còn biển số 86B3 – 080.93 được cấp cho chủ xe Đào Thị Kim Nga, sinh năm 1993 có địa chỉ tại Thôn Ung Chiếm, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc. Do xe mô-tô và biển số trên có nghi vấn liên quan đến vụ án trộm cắp khác nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Bắc tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ, xử lý sau.

**Về dân sự:** Bị hại Nguyễn Diễm Định sau khi nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 108/CT/VKSHTB-HS ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố: Bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Thị Hồng Y về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Văn T và Lê Thị Hồng Y đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

**Áp dụng** Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Phạt Nguyễn Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

**Áp dụng** Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự. Phạt Lê Thị Hồng Y từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

**Áp dụng:** Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

*Tịch thu tiêu hủy:* 01 khóa số 8 bằng sắt, hiệu YETI và 01 đoạn phá khóa bằng sắt dài 05cm, 01 đầu đẹp, 01 đầu hình lục giác, hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T và Lê Thị Hồng Y khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 23 giờ ngày 10/9/2020, Thành và Yên đã lén lút lấy trộm 01 xe mô-tô biển số 86H7 - 4210 của bị hại Nguyễn Diễm Định, tại thôn 7, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc thì bị phát hiện bắt quả tang. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt qua định giá là **3.625.000 đồng**.

Hành vi của các bị cáo Thành và Yên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Nguyễn Văn T đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tái phạm đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Thị Hồng Y phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] *Về hình phạt*: Từ những phân tích trên, căn cứ tính chất và mức độ phạm tội thì đây là vụ án đồng phạm giản đơn, hành vi của các bị cáo thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác gây bất bình, tạo ra tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh trật tự địa phương là nguy hiểm cho xã hội.

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, xét bị cáo Nguyễn Văn T đã nhiều lần bị xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản nhưng không từ bỏ thói hư tật xấu và là người rủ vợ là Lê Thị Hồng Y đi trộm cắp tài sản thể hiện vai trò tích cực của bị cáo trong vụ án. Riêng bị cáo Yên mới phạm tội lần đầu khi được chồng là Thành rủ đi trộm cắp không ngăn cản mà cùng thực hiện hành vi nên các bị cáo đồng phạm với nhau trong vụ án. Do đó, căn cứ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của từng bị cáo trong vụ án. Hội đồng xét xử xét, cần thiết phải lên cho các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi và hậu quả do các bị cáo gây ra, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét các bị cáo là vợ chồng với nhau cùng một gia đình, bị cáo Yên là phụ nữ, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi ở ổn định, đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo Yên được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục là đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo, căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo Thành, Yên nghề nghiệp không ổn định, đều lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] *Về xử lý vật chứng và dân sự*:

Đối với 01 xe mô-tô biển số 86H7 - 4210 sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Bắc đã trả lại cho ông Nguyễn Điện Định là chủ sở hữu nên Tòa không xem xét giải quyết.

Tịch thu tiêu hủy 01 khóa số 8 bằng sắt, hiệu YETI và 01 đoạn phá khóa bằng sắt dài 05cm, 01 đầu đẹp, 01 đầu hình lục giác là công cụ thực hiện tội phạm. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/11/2020.

Đối với xe mô-tô gắn biển số 86B3 - 080.93 có số máy: JA31E0415534 và số khung: RLHJA3111EY231296, qua tra cứu xác định xe mô-tô trên có biển số thật 36N1-044.64 được cấp cho chủ xe Đinh Thị Dương có địa chỉ tại Điều Đại 1, Quảng Châu, Sầm Sơn, Thanh Hóa; còn biển số 86B3 – 080.93 được cấp cho chủ xe Đào Thị Kim Nga. Do xe mô-tô và biển số trên có nghi vấn liên quan đến vụ án trộm cắp khác nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Thuận Bắc tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ, xử lý sau nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] *Về các vấn đề khác:*

Đối với Nguyễn Thị Hiền là chủ sở hữu xe mô-tô có gắn biển số 86B3 - 080.93. Tuy nhiên, khi mua xe mô-tô gắn biển số trên Hiền không biết đây là tài sản do phạm tội mà có và Hiền không biết việc Thành và Yên lấy xe mô-tô trên đi để thực hiện hành vi phạm tội nên Nguyễn Thị Hiền không đồng phạm đối với Thành và Yên về tội “Trộm cắp tài sản” và cũng không phạm tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự (đối với Nguyễn Văn T).

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự (đối với Lê Thị Hồng Y).

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố:** Các bị cáo Nguyễn Văn T (tên gọi khác : Tư Ếch) và Lê Thị Hồng Y đều phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- **Xử phạt:** Nguyễn Văn T (tên gọi khác : Tư Ếch) **12** (Mười hai) **tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2020.

- **Xử phạt:** Lê Thị Hồng Y 06 (Sáu) **tháng** tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **12** (Mười hai) **tháng** tính kể từ ngày tuyên án (ngày 23/12/2020).

Giao bị cáo Lê Thị Hồng Y cho Ủy ban nhân dân xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nơi bị cáo Yên cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Yên thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy 01 khóa số 8 bằng sắt, hiệu YETI và 01 đoạn phá khóa bằng sắt dài 05cm, 01 đầu đẹp, 01 đầu hình lục giác là công cụ thực hiện tội phạm. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/11/2020.

**Về án phí:** Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Thị Hồng Y mỗi người phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo đối với bản án:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/12/2020). Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại địa phương.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Yên).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Hàm Thuận Bắc;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Thị Mi Mi**